

TUẦN 8

Thứ hai ngày 16 tháng 10 năm 2023

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

LÀM BƯU THIẾP TẶNG MẸ NHÂN NGÀY 20/10 (Tiết 22)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS hiểu ý nghĩa ngày 20/10 là ngày phụ nữ Việt Nam.
- 98% HS làm được bưu thiếp tặng bà, tặng mẹ, tặng cô giáo nhân ngày 20/10.
- Giáo dục HS biết ơn, yêu quý và thể hiện tình cảm dành cho cô giáo, cho bà , cho mẹ.
- HS hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, yêu thích sản phẩm của mình và bạn làm ra.
- Có ý thức bảo vệ môi trường qua việc sử dụng các nguyên vật liệu sao cho hợp lí.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng
- Bưu thiếp mẫu.
- Giấy màu, hồ dán, kéo ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV chiếu video về ngày 20/10 để học sinh quan sát và nêu câu hỏi:
 - + Ngày 20/10 là ngày gì? Vào ngày này chúng ta cần làm gì để thể hiện tình yêu thương, sự quan tâm, lòng biết ơn đối với bà và mẹ những người phụ nữ đã dành cả cuộc đời mình cho gia đình?
- GV dẫn vào bài.

Hoạt động Khám phá (8 – 10’)

*** Quan sát tấm thiệp mẫu:**

- GV hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét tấm bưu thiếp mẫu.

*** GV HD mẫu:**

Bước 1: GV hướng dẫn HS chuẩn bị giấy, màu, kéo, hồ dán.....

Bước 2: GVHD HS cách gấp và tạo ra tấm thiệp đẹp.

Bước 3: GVHD HS cách trang trí bên ngoài tấm thiệp theo sự sáng tạo riêng của từng bạn.

Bước 4: GVHD HS viết lời chúc mừng đến bà và mẹ bên trong tấm thiệp vừa tạo.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15’)

- HS thực hành làm tấm bưu thiếp chúc mừng ngày 20/10.
- GV hướng dẫn giúp đỡ HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 - 7’)

- GV nhận xét sản phẩm của HS.
- GV nêu câu hỏi để HS chia sẻ cảm nghĩ:
 - + Em cảm thấy như thế nào khi làm xong tấm bưu thiếp của mình.
 - + Em sẽ tặng tấm thiệp này cho ai?
 - + Em sẽ nói gì khi tặng tấm thiệp này?
- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: CUỐN SÁCH CỦA EM.

ĐỌC: CUỐN SÁCH CỦA EM (Tiết 71 + 72)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95 - 100% HS đọc đúng, rõ ràng một văn bản thông tin ngắn
- 96% HS hiểu nội dung bài: Các đơn vị xuất bản sách thiếu nhi, cấu trúc một cuốn sách, các công đoạn để tạo ra một cuốn sách.
- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực: nhận biết được các thông tin trên bìa sách: tranh minh họa, tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản.
- HS biết yêu quý giữ gìn sách vở gọn gàng, ngăn nắp.
- 100% HS hoàn thành bài tập: Bài 1, 2, 3 VBT Tiếng Việt 2 trang 32.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV YCHS quan sát tranh và nêu câu hỏi:
 - + Tên sách là gì?
 - + Nhân vật chính trong cuốn sách là ai?
 - + Câu chuyện sẽ diễn biến ra sao, kết thúc thế nào?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (28 – 30')

1. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng nhẹ nhàng, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.
- GV y/c HS đọc nhẩm toàn bài trong khoảng 3 phút.
- Hết 3 phút GV y/c HS đọc thành tiếng, nối tiếp từng câu.
- HS đọc nối tiếp theo câu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS đọc.
- Sửa lỗi phát âm của HS lại cho đúng, chỉnh sửa những từ dễ đọc sai.
- HS luyện đọc từ khó: *khoảng giữa, cuốn sách, xuất bản, bìa sách.*
- GV hướng dẫn HS đọc những câu dài.
- VD: *Tên sách/ là hàng chữ lớn ở khoảng giữa bìa sách, thường chứa đựng/ rất nhiều ý nghĩa*
- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)
 - + Đoạn 1: Từ đầu đến viết về điều gì.
 - + Đoạn 2: Tiếp cho đến phía dưới bìa sách.
 - + Đoạn 3: Từ phần lớn các cuốn sách đến hết.
- HS đọc nối tiếp theo đoạn.

2. Luyện đọc

HS luyện đọc trong nhóm

- GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm đôi

- 2 – 3 nhóm thi đọc theo các tiêu chí: Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Đọc to, rõ	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

- GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm

- GV nhận xét, tuyên dương.

*** Đọc toàn bài**

- GV YC 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

TIẾT 2

Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- GV cho HS vận động theo bài hát: “Trang sách em yêu”

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 – 28’)

1. Trả lời câu hỏi.

- GV YC HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.64.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.32.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

1. Chọn từ ngữ ở cột A với nội dung thích hợp ở cột B.



+ Câu 2: GV có thể mở rộng, mang cho HS một cuốn sách mới, cho HS quan sát, nhận ra tên sách, đặt câu hỏi giúp HS dự đoán về nội dung sách: Tên sách là gì? Qua tên sách em biết được điều gì?

+ Câu 3: 1 - c; 2 - a; 3 - d; 4 - b

+ Câu 4:

a. Phần 2 của cuốn sách có các mục *Xương rồng*, *Thông*, *Đước*.

b. Để tìm hiểu về cây xương rồng, em phải đọc trang 25

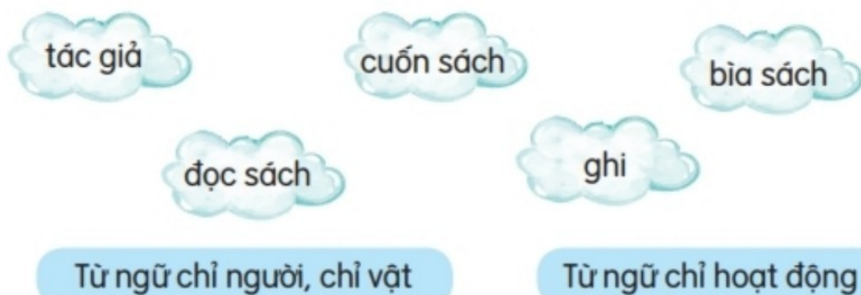
2. Luyện đọc lại.

- HS đọc toàn bài.
- GV nhận xét, khen ngợi.

3. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.



- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.64.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.32.
- GV quan sát, kết hợp chấm chữa bài.
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

2. Nói tiếp để hoàn thành câu.

a. Tên sách được đặt ở (...).

b. Tên tác giả được đặt ở (...).

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.64.
- HDHS nói tiếp để hoàn thành câu.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV YC các nhóm lên thực hiện.
- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV YC HS chia sẻ về một cuốn sách mà mình đã từng đọc.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 17 tháng 10 năm 2023

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: CUỐN SÁCH CỦA EM.

VIẾT: CHỮ HOA G (Tiết 73)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết chữ viết hoa G cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 90 – 95% HS viết đúng câu ứng dụng: *Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.*

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa G.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV YC HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (8 – 10')

a. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ hoa G.

- GV tổ chức cho HS phân tích và nhận xét:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa G.
 - + Chữ hoa G gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa G.
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- GV cho HS đồ chữ trên không sau đó viết vào bảng con.
- YC HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

b. HS luyện viết câu ứng dụng.

- GV giới thiệu câu ứng dụng.
- Học sinh đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng.
- Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:
 - + Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?
 - + Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?
 - + Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?
- Giáo viên viết mẫu chữ **Gần** (cỡ vừa và nhỏ).
- Luyện viết bảng con chữ **Gần**.
- Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (18 - 20')

1. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa G và câu ứng dụng trong vở tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

2. Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS nêu lại các bước viết chữ G.
- Về nhà viết 3 dòng (mỗi dòng 3 từ ‘*Gia đình*’) vào vở Tiếng Việt ở nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: CUỐN SÁCH CỦA EM.

NÓI VÀ NGHE: HOA MI, VỆT VÀ QUẠ (Tiết 74)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được các sự việc trong câu chuyện *Họa mi, vệt và quạ*.
- 95% HS kể lại được câu chuyện dựa vào tranh.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: Mỗi bức tranh vẽ gì?
- 1 - 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động khám phá, luyện tập (25 – 27')

a. Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
 - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
 - + Trong tranh có những ai?
 - + Mọi người đang làm gì?
- Đại diện từng nhóm chia sẻ nội dung từng tranh.
 - + Theo em, họa mi muốn nói gì với các bạn? Ý kiến của vệt thế nào?
- HS, GV nhận xét.

*GV kể mẫu câu chuyện một lượt.

b. Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

- HS nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 - 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu chữ mà GV đã kể.
- + HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1, 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.
- + Bước 2: GV tổ chức cho HS tập kể chuyện theo nhóm bốn (một bạn kể, các bạn khác lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).
- HS tập kể chuyện theo nhóm

Lưu ý: Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất. Khuyến khích những em kể được nhiều hơn 2 đoạn.

- GV YC 2 HS kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn - kể nối tiếp đến hết câu chuyện).
- Tổ chức cho HS đóng vai kể lại toàn bộ câu chuyện. (tuỳ vào khả năng của HS trong lớp).
- GV động viên, khen ngợi.
- GV nhấn mạnh ý nghĩa câu chuyện.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV nêu câu hỏi: *Câu chuyện muốn nói với em điều gì?*
- GV giao nhiệm vụ HS kể cho người thân nghe câu chuyện *Họa mi, vẹt và quạ*.
- GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

EM TỰ LÀM LẤY VIỆC CỦA MÌNH (Tiết 23)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu HS biết lập kế hoạch tự phục vụ bản thân.
- Biết tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân trong một số tình huống: khi đi dã ngoại cùng lớp, cùng gia đình về quê, đi du lịch cùng gia đình.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV gọi HS chia sẻ những việc em đã làm vào buổi sáng trước khi đi học.
- GV khen ngợi, động viên HS và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Khám phá (8 – 10')

* Việc em cần làm

(1) *Làm việc cá nhân:*

- GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy trắng hoặc bìa màu A4.
- GV giao nhiệm vụ: *HS vẽ hoặc viết các việc cần làm trong ngày của mình.*



(2) *Làm việc cặp đôi:*

- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh về các việc bản thân đã làm trong ngày.

(3) *Làm việc cả lớp:*

- GV YC một số HS dán tờ giấy A4 của mình lên bảng.
- GV hướng dẫn cả lớp cùng quan sát, nhận xét và so sánh công việc trong một ngày của các bạn trong lớp.

GV chốt: *Mỗi người đều có những việc khác nhau cần làm trong ngày. Viết ra các việc cần làm trong ngày giúp em không quên công việc và tự thực hiện việc của mình tốt hơn.*

Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15')

* Tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân

- GV yc HS thảo luận nhóm 4 trong 5'.
- GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi
 - + *Điều gì xảy ra với bạn Linh?*
 - + *Nếu em là Linh thì em sẽ làm gì? Vì sao?*



- Sau thời gian thảo luận GV yêu cầu các nhóm HS nêu cách xử lý tình huống trước lớp.
- GV YC HS chia sẻ thêm về những điều học được qua xử lý tình huống.
- GV mở rộng tình huống, yêu cầu HS trả lời:
 - + *Nếu bố mẹ cho em về quê chơi 1 tuần thì em sẽ chuẩn bị đồ dùng như thế nào?*
 - + *Nếu cả nhà em đi tắm biển trong 3 ngày thì em sẽ mang theo những gì?*

GV chốt: Các em cần chủ động làm những việc tự phục vụ bản thân phù hợp với lứa tuổi trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 -7')

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện tự phục vụ ở nhà vào buổi tối trước khi đi ngủ:
 - + *Chuẩn bị quần áo, sách vở để hôm sau đi học.*
 - + *Đặt chuông báo thức để thức dậy đúng giờ.*



IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: KHI TRANG SÁCH MỞ RA.

ĐỌC: KHI TRANG ÁCH MỞ RA (Tiết 75 + 76)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng rõ ràng một văn bản thơ; Quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh quan sát được.

- 96% HS hiểu nội dung bài: Sách mang cho ta bao điều kì diệu, sách mở ra trước mắt chúng ta cả một thế giới sinh động và hấp dẫn. Nhờ đọc sách chúng ta biết nhiều điều hơn.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Biết chia sẻ về những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài học.

- Yêu quý sách, có thêm cảm hứng để đọc sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Nói tên những cuốn sách mà em đã đọc; Giới thiệu về cuốn sách mà em thích nhất.

- 2 - 3 HS chia sẻ.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 – 28')

1. Đọc văn bản.

- GV đọc mẫu: giọng đọc vui vẻ, hào hứng.

- HS đọc nối tiếp theo dòng thơ.

- GV chú ý quan sát, chỉnh sửa lỗi, hỗ trợ HS

- Sửa lỗi phát âm của HS lại cho đúng, chỉnh sửa những từ dễ đọc sai.

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *cổ đại, thứ đến*.

- HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ.

+ *Đoạn 1: Từ đầu cho đến là người lớn.*

+ *Đoạn 2: Trong trang sách cho đến là gió.*

+ *Đoạn 3: Trang sách còn cho đến không là ước.*

+ *Đoạn 4: Đoạn còn lại.*

- HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.

2. Luyện đọc

HS luyện đọc trong nhóm

- *GV tổ chức cho HS đọc theo nhóm đôi*

- 2 – 3 nhóm thi đọc theo các tiêu chí: Bảng tiêu chí đánh giá: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Đọc to, rõ	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

- GV và HS nhận xét phần thi đọc của các nhóm

- GV nhận xét, tuyên dương.

* ***Đọc toàn bài***

- GV YC 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

TIẾT 2

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS vận động theo bài: “Toca toca”

Hoạt động Luyện tập, thực hành (30 - 32')

1. Trả lời câu hỏi

- GV YC HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.67.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.33.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
 - + Câu 1: Thứ tự đúng: *cỏ dại, cánh chim, trẻ con, người lớn.*
 - + Câu 2: Trong khổ thơ thứ 2, bạn nhỏ thấy *biển, cánh bướm, rừng, gió*; Trong khổ thơ thứ 3, bạn nhỏ thấy *lửa, ao, giấy.*
 - + Câu 3: Đáp án C
 - + Câu 4: Các tiếng cùng vần là: *lại – dại; đâu – sâu; gì – đi.*
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Luyện đọc lại

- 1 HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc giọng đọc vui vẻ, hào hứng.
- GV nhận xét, khen ngợi.

3. Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.67.
- HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.34.
- GV tuyên dương, nhận xét.

Bài 2:

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.67.
- HDHS đặt câu về một cuốn truyện.
- GV sửa cho HS cách diễn đạt.
- YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr.34.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV HD HS về nhà luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc bài thơ vừa học.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TOÁN

BÀI 13: GIẢI BÀI TOÁN VỀ ÍT HƠN MỘT SỐ ĐƠN VỊ. LUYỆN TẬP (Tiết 36)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 98 – 100% HS nhận biết được bài toán về ít hơn một số đơn vị.
- 100% HS biết cách giải và trình bày bài giải bài toán về ít hơn một số đơn vị.
- Củng cố thêm về bài toán nhiều hơn một số đơn vị.
- Phát triển năng lực Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.
- Phát triển năng lực Tự giải quyết vấn đề Toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ, phương tiện toán học.
- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV đưa ra tình huống: Cô có 8 cái bút chì, số bút mực ít hơn số bút chì là 2 cái. Hỏi cô có mấy cái bút mực?
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Khám phá (7 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr 51.
- Gọi HS đọc bài toán?
- GV YCHS phân tích bài toán.
- + Bài toán cho biết gì? (Mai gấp được 8 cái thuyền. Nam gấp đc ít hơn Mai 2 cái thuyền.)
- + Bài toán hỏi gì? (Nam gấp được bao nhiêu cái thuyền?)
- HDHS viết tóm tắt bài toán:

Mai gấp: 8 thuyền

Nam gấp được ít hơn Mai: 2 thuyền

Nam: thuyền?

- GV: Vậy số thuyền của Nam ít hơn là 2 thuyền nên ta lấy số thuyền của Mai là $8 - 2$.
- YC HS nêu được phép tính giải, câu trả lời và trình bày bài giải.

Bài giải:

Số thuyền Nam gấp được là:

$$8 - 2 = 6 \text{ (cái thuyền)}$$

Đáp số: 6 cái thuyền.

- GV và HS chốt kết quả đúng.
- GV giới thiệu: Bài toán mà các em vừa tìm hiểu là bài toán về ít hơn một số đơn vị.
- GV lấy ví dụ về ít hơn và yêu cầu hs trả lời miệng (nêu phép tính).
- **GV chốt qua câu hỏi:**
- + **Để giải bài toán về ít hơn một số đơn vị ta làm phép tính gì? (Làm phép tính trừ)**
- **GV nhận xét, kết luận và biểu dương HS.**

Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 – 20')

GV HDHS làm bài tập 1, 2 trang 51, 52 SGK và trong Vở thực hành Toán; kết hợp chấm chữa bài.

- Gọi HS đọc YC bài.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- YC HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành Toán.

Bài giải:

Số tiết mục thôn Hạ tham gia là:

$$9 - 3 = 6 \text{ (tiết mục)}$$

Đáp số: 6 tiết mục.

- Gọi HS nêu cách giải. HS khác nhận xét, bổ sung.
- GV quan sát, chấm chữa bài.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 1: Giải bài toán theo tóm tắt sau:

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đặt đề bài toán theo tóm tắt và làm bài vào vở Thực hành Toán.

Đề bài toán: Có hai tàu chở hàng ra hải đảo. Tàu thứ nhất chở được 20 thùng hàng. Tàu thứ hai chở nhiều hơn tàu thứ nhất 8 thùng hàng. Hỏi tàu thứ hai chở được bao nhiêu thùng hàng?

Bài giải:

Tàu thứ hai chở được số thùng hàng là:

$$20 + 8 = 28 \text{ (thùng)}$$

Đáp số: 28 thùng

- GV quan sát, hỗ trợ các HS gặp khó khăn.
- HS đổi chéo vở để kiểm tra.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV lưu ý các bước ghi lời giải bài toán có lời văn ở dạng toán ít hơn 1 số đơn vị.

Bài 2:

2 Trong ngày hội cồng chiêng, đội Một có 11 người tham gia, đội Hai có số người tham gia ít hơn đội Một là 4 người. Hỏi đội Hai có bao nhiêu người tham gia ngày hội?

- GV yêu cầu HS phân tích bài toán.
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li

Số người đội Hai tham gia ngày hội là:

$$11 - 4 = 7 \text{ (người)}$$

Đáp số: 7 người.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV lưu ý các bước ghi lời giải bài toán có lời văn ở dạng toán ít hơn 1 số đơn vị.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV YCHS tự lập đề toán về ít hơn 1 số đơn vị và giải bài toán.
- GV nhận xét giờ học và tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 37)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.
- 100% HS biết thực hiện các dãy tính.

- 100% HS giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận, năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua giải toán thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua trò chơi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng

- Phiếu bài tập 4 trang 54 SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS chơi trò chơi “Đố bạn”

- GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 2 nhóm, các nhóm lần lượt đưa các phép tính và nhóm kia phải nhanh chóng trả lời. Kết thúc đội nào trả lời đúng nhiều hơn đội đó thắng.

Hoạt động Luyện tập (20 – 22')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4 trong SGK và bài 1, 2 trong Vở thực hành toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính nhẩm

a)	$8 + 6$	$9 + 4$	$7 + 8$
	$5 + 7$	$4 + 8$	$8 + 7$
b)	$11 - 8$	$13 - 7$	$17 - 9$
	$14 - 6$	$12 - 5$	$16 - 8$

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở ô li sau đó đổi chéo vở theo cặp đôi kiểm tra bài cho nhau.

- Gọi các cặp lên chữa bài (1 em đọc phép tính, 1 em đọc nhanh kết quả).

- GV lưu ý học sinh về tính chất giao hoán của phép cộng ($8 + 7$, $7 + 8$).

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Tìm chuồng cho mỗi con chim



- Gọi HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.
- + Chuồng của các con chim ghi $8 + 5$ và $6 + 7$ là chuồng ghi số 13.
- + Chuồng của các con chim ghi $6 + 9$ và $7 + 8$ là chuồng ghi số 15.
- + Chuồng của các con chim ghi $17 - 8$ và $14 - 5$ là chuồng ghi số 9.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

Trên giá có 9 quyển sách và 8 quyển vở. Hỏi trên giá có tất cả bao nhiêu quyển sách và vở?



- Gọi HS đọc YC bài.
- GV gọi HS phân tích bài toán
- + Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?
- + Muốn biết trên giá có tất cả bao nhiêu quyển sách và vở ta làm phép tính gì?
- GV cho học sinh làm bài vào vở ô li.

Bài giải:

Trên giá có số quyển sách và vở là:

$$9 + 8 = 17 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 17 quyển sách và vở

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS chia sẻ bài làm.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- **GV chốt: Cách giải bài toán có lời văn.**

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: GV tổ chức Trò chơi “Ai nhanh ai đúng” (7 – 8’)

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- GV thao tác mẫu.

- GV gắn phiếu bài 4 lên bảng, chia lớp làm 3 tổ (mỗi tổ cử 3 bạn lên lần lượt điền kết quả vào ô trống).

- Tổ nào điền nhanh điền đúng tổ đó thắng.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2’)

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ tư ngày 18 tháng 10 năm 2023

TOÁN TƯ DUY

TÌM SỐ HẠNG CHƯA BIẾT TRONG MỘT TỔNG (Tiếp)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS tìm số hạng chưa biết khi đã biết tổng.

- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “*Toca toca*”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (25- 27 ’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Tính nhanh:

$$33 + 13 + 37 + 47$$

$$9 + 13 + 15 + 7 + 25 + 31$$

$$26 + 37 + 14 + 23$$

$$32 + 16 + 28 + 24$$

$$35 + 13 + 25 + 27$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào phiếu BT.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng tròn chục.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 2: Tính bằng cách hợp lí:

$$4 + 2 + 6 + 7 + 3 + 8 = \dots\dots\dots$$

$$55 + 23 + 18 + 25 + 32 + 47 = \dots\dots\dots$$

$$1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 = \dots\dots\dots$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Tìm x biết:

$$x + 13 = 42 + 12$$

$$8 + x = 17$$

$$x + 62 = 84$$

$$x + 14 = 13 + 12$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 4: Tìm một số biết rằng lấy số đó cộng với 27 thì được hiệu của số lớn nhất có hai chữ số và số bé nhất có hai chữ số giống nhau.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (2 – 3')

- GV nhận xét tiết dạy và tuyên dương HS.
- GV nhắc HS về nhà xem lại các bài tập đã làm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TIẾNG VIỆT

**BÀI 16: KHI TRANG SÁCH MỞ RA.
 NGHE - VIẾT: KHI TRANG SÁCH MỞ RA (Tiết 77)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 96% HS làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới.

Hoạt động hình thành kiến thức mới (8 - 10')

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- 1 – 2 HS đọc lại đoạn chính tả
- GV nêu câu hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
- 2 - 3 HS chia sẻ.
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

1. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
 - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bỏ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
 - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

2. Bài tập chính tả

Bài 2: Viết tên 2 tác giả của những cuốn sách em đã học.

Bài 3: Chọn a hoặc b.

- a. Chọn / hoặc n thay cho ô vuông.
- Dao có mài mới sắc, người có học mới ên.
- Hay học thì sang, hay ăm thì có.
- ặt từng trang từng trang
Giấy trắng sờ mát rượi
Thơm tho mùi giấy mới
 ấn ót bàn tay xinh.

(Theo Nguyễn Quang Huy)

b. Chọn tiếng trong ngoặc thay cho ô vuông.

- (gắn/ găng): ☐ bó, ☐ cố ☐ , ☐ sức
- (nấn/ nấng): ánh ☐ , uốn ☐ , ☐ nốt
- (vần/ vãng): ☐ thơ, ☐ trắng, ☐ trán
- (vân/ vâng): ☐ gỗ, ☐ lời, ☐ tay

- HS nêu YC bài 2, 3.
- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.34.
- GV chữa bài, nhận xét.
- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- GV YCHS về nhà tìm và viết tên 3 tác giả những cuốn sách, cuốn truyện em đã đọc.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: KHI TRANG SÁCH MỞ RA.

LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM; DẤU CHẤM CÂU, DẤU CHẤM HỎI (Tiết 78)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100 % HS tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm; Đặt được câu nêu đặc điểm của đồ vật.
- 100% HS biết cách sử dụng dấu chấm và dấu chấm hỏi.
- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3’)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố vui”. Mỗi câu đố gắn với một đồ dùng học tập.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.
- GV dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 - 30’)

Bài 1:

Chọn từ chỉ đặc điểm của mỗi đồ dùng học tập trong hình.

(thẳng tắp, trắng tinh, nhọn hoắt, tím ngắt)



- HS nêu YC bài.
- YC HS thảo luận nhóm bốn quan sát tranh, nêu:
 - + Tên các đồ vật.
 - + Các đặc điểm.
- YC HS làm bài vào VBT/ tr.35.
- GV theo dõi, chấm nhanh bài làm của HS.
- Đại diện các nhóm trình bày.
 - + Tên đồ vật: thước, quyển vở, bút chì, lọ mực
 - + Các đặc điểm: thẳng tắp, trắng tinh, nhọn hoắt, tím ngắt.
- GV chữa bài, nhận xét.

Bài 2:

Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu nêu đặc điểm.

A	B
Bàn học của Bống	thơm phức mùi giấy mới.
Cuốn vở	ngăn nắp, gọn gàng.
Cục tẩy	nhỏ xiu như một viên kẹo.

- HS nêu YC bài.
- HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.
- GV tổ chức cho HS ghép các từ ngữ tạo thành câu nêu đặc điểm.
- YC làm vào VBT tr.35.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3tr69/SGK:

- HS nêu YC bài 3.
- HDHS chọn dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào ô trống thích hợp.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- Tìm thêm các từ chỉ đặc điểm chỉ các đồ vật trong lớp học của em.
- GV củng cố kiến thức: Khi nào sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TOÁN**LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 38)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố về:
 - + Phép cộng, phép trừ; mối quan hệ về phép cộng và phép trừ.
 - + Tính giá trị biểu thức số.
 - + Giải toán có lời văn về phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV cho HS chơi trò chơi lật mảnh ghép với các câu hỏi về phép cộng, phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

Hoạt động Luyện tập (23 – 25')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3, 4 SGK và vở Thực hành Toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính nhẩm

$7 + 6$	$8 + 4$	$6 + 8$	$9 + 7$
$13 - 7$	$12 - 8$	$14 - 6$	$16 - 9$
$13 - 6$	$12 - 4$	$14 - 8$	$16 - 7$

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:
 - + Tính tổng của $7 + 6$, $8 + 4$, $6 + 8$, $9 + 7$. Sau đó dựa vào kết quả tổng này để thực hiện làm phép trừ.
- GV cho học sinh làm bài cá nhân vào vở Thực hành Toán, đổi chéo vở theo cặp đôi.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: Cách lập các phép trừ từ 1 phép cộng, từ đó HD HS tìm các thành phần trong phép cộng.

Bài 2: Tính.

a) $9 + 7 - 8$ b) $6 + 5 + 4$

- Gọi HS nêu YC bài.
- 1 - 2 HS trả lời. (*Phép cộng, phép trừ. Ta tính từ trái qua phải*)
- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- a) $9 + 7 - 8 = 16 - 8 = 8$
- b) $6 + 5 + 4 = 11 + 4 = 15$
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, tuyên dương.

GV chốt: Cách thực hiện dãy tính lần lượt từ trái qua phải.

Bài 3:

Trong đợt đi trại hè, Nam vẽ được 11 bức tranh, Mai vẽ được ít hơn Nam 3 bức tranh. Hỏi Mai vẽ được bao nhiêu bức tranh?



- Gọi HS đọc YC bài.
- GV gọi HS nêu YC đề bài: Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?
- + Muốn biết Mai vẽ được bao nhiêu bức tranh ta làm thế nào?
- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở ô li.

Bài giải:

Mai vẽ được số bức tranh là:

$$11 - 3 = 8 \text{ (bức tranh)}$$

Đáp số: 8 bức tranh.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

GV chốt: Các bước giải bài toán có lời văn.

Bài 4: Đ, S?

a) $9 + 6 = 14$

b) $8 + 4 = 4 + 8$

c) $15 - 8 > 6$

d) $13 - 4 < 17 - 9$

- GV gọi HS đọc YC bài toán.
- GV YCHS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành Toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS đổi chéo vở kiểm tra.
- **GV chốt:** Các bước làm bài điền Đúng, Sai:
 - + Tính
 - + So sánh
 - + Điền Đ, S

Hoạt động Vận dụng (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Thử tài của bạn”
 - + Trong lớp mình, số bạn trai nhiều hơn hay số bạn gái nhiều hơn?
 - + Nhiều hơn mấy bạn? Các tổ thi đua nêu đề toán và giải nhé!
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 39)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố về:

+ Phép cộng, phép trừ; mối quan hệ về phép cộng và phép trừ.

+ Tính giá trị biểu thức số.

+ Qua trò chơi củng cố, rèn kỹ năng cho HS thực hiện phép cộng, phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

- Xúc xắc để chơi trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS thực hiện các phép tính sau, thông qua trò chơi “Chuyền bút”.

a) $9 + 6 - 8 =$

b) $7 + 5 - 4 =$

$15 - 8 =$

$12 - 4 =$

Hoạt động Luyện tập (18 – 20')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3 SGK và Vở Thực hành Toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính rồi tìm thức ăn cho mỗi con vật

Con vật	Thức ăn
Mèo (14 - 6)	Cơm (9)
Khỉ (5 + 6)	Cây chuối (14)
Chó (17 - 8)	Cá (8)
Elephant (7 + 7)	Lá chuối (7)
Chim (16 - 9)	Chuối (11)

- Gọi HS nêu YC bài.

- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở thực hành Toán.
- Gọi HS trình bày kết quả.
- 1 - 2 HS trả lời.
- HS thực hiện lần lượt các YC.

+ *Kết quả: $14 - 6 = 8$; $5 + 6 = 11$; $17 - 8 = 9$; $7 + 7 = 14$, $16 - 9 = 7$. Vậy thức ăn của mèo là cá; thức ăn của khỉ là chuối; thức ăn của chó là khúc xương; thức ăn của voi là cây mía; thức ăn của tằm là lá dâu.*

GV chốt: Qua bài này, HS có hiểu biết thêm về thức ăn của các con vật.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Chọn câu trả lời đúng

a) Phép tính nào dưới đây có kết quả bé nhất?

A. $15 - 9$

B. $13 - 8$

C. $12 - 5$

b) Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất?

A. $7 + 8$

B. $9 + 5$

C. $8 + 9$

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi, tính kết quả từng phép tính sau đó hoàn thành bài vào Vở Thực hành Toán.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
 - a) Đáp án B
 - b) Đáp án C.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Tính.

a) $15 - 3 - 6$

b) $16 - 8 + 5$

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS nêu phép tính trong biểu thức và cách thực hiện biểu thức đó.
- Cho HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
 - a) $15 - 3 - 6 = 6$
 - b) $16 - 8 + 5 = 13$
- HS đổi chéo vở kiểm tra.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Cầu thang – cầu trượt.
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi và tổ chức cho HS chơi theo nhóm 4.
- Nhóm nào về đích nhanh nhất sẽ chiến thắng.
- GV quan sát, nhận xét và tuyên dương HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 6: GIỮ GÌN VỆ SINH TRƯỜNG HỌC (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 90 - 95% HS tự đánh giá và thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.
- HS biết chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi tham gia các hoạt động giữ vệ sinh, làm đẹp trường lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- HS nghe bài hát : Giữ gìn vệ sinh trường lớp
- Chúng mình vừa được nghe bài hát gì ?
- Bài hát có nhắc tới việc làm gì ?
- GV dẫn dắt vào bài

Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25')

Đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.

Kể những việc em đã làm để giữ vệ sinh trường học.

- GV gọi các nhóm chia sẻ.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.



Những việc em đã làm để giữ vệ sinh trường học: bỏ rác đúng nơi quy định, dọn vệ sinh ngay sau khi hoạt động; xếp gọn đồ dùng ngăn nắp sau khi sử dụng.

- HS: làm câu 3 trong Bài 6 vào vở bài tập

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường bằng cách:

+ *Đánh dấu x vào cột Tốt nếu em thực hiện tốt giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.*

+ *Đánh dấu x vào cột Chưa tốt nếu em chưa thực hiện tốt giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.*

- GV chốt: *Chúng ta nhớ giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường, biết giữ gìn lớp , trường học sạch sẽ*

Hoạt động Củng cố (2 - 3')

- HS nhắc lại những việc em cần làm hằng ngày để giữ gìn vệ sinh trường học.

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 7 : AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95% HS nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

- 95% HS xác định được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

- Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động đó.

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi:
 - + *Nêu một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro được thể hiện qua các hình trong SGK trang 35.*
 - + *Tại sao chúng ta cần phải giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*



- GV dẫn dắt vào bài mới.

Hoạt động Khám phá (10 – 12’)

Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh

(1) Chơi kéo co

- HS thảo luận nhóm đôi trong 3’.

- GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi: *Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?*



- GV mời đại diện một nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- HS trả lời: *Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: sân chơi trơn trượt, một bên thả tay, dây đứt.*

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co.*

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.

- HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co:*

- + *Kiểm tra sân chơi*
- + *Thực hiện đúng luật chơi.*
- + *Kiểm tra độ bền chắc của dây.*

(2) Đi tham quan

- HS làm việc theo nhóm đôi

- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?*

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả

- GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.*



- HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.*

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.

Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan: không hái hoa, bẻ cành lá; không sờ vào bất cứ con vật nào; đi theo nhóm dưới sự chỉ dẫn của thầy cô giáo; mang trang phục phù hợp như mũ, nón, áo mưa

- GV nhận xét.

Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 13’)

- GV YC HS hoàn thành BT 1, 2 trang 21 VBT .
- GV quan sát, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Hoạt động Vận dụng (4 – 5’)

- GV YC HS chia sẻ những tình huống nguy hiểm em có thể gặp phải khi tham gia các hoạt động ở trường.
- GV nhận xét tiết học.

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ năm ngày 19 tháng 10 năm 2023

TIẾNG VIỆT

BÀI 16: KHI TRANG SÁCH MỞ RA.

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP. ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 79, 80)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết đoạn văn tả đồ dùng học tập.
- Bước đầu biết cách ghi phiếu đọc sách với những thông tin cơ bản nhất, nói được những điều em thích nhất trong cuốn sách em đã đọc.
- Phát triển kỹ năng viết đoạn văn.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm khi viết đoạn văn tả đồ dùng học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (6 – 7')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Lật mảnh ghép”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

Hoạt động Khám phá (8 - 10')

*** Kể tên các đồ dùng học tập của em**

Bài 1:

- HS nêu YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi
Trao đổi với bạn đồ dùng học tập mình có.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV YC HS lên bảng kể tên các đồ dùng học tập của mình.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động luyện tập, thực hành (30 - 35')

*** Viết 3 – 4 câu tả một đồ dùng học tập của em**

Bài 2:

- HS nêu YC bài và các gợi ý.
- GV và HS hỏi đáp theo từng câu hỏi gợi ý:
 - (1) Em chọn tả đồ dùng học tập nào?
 - (2) Đồ dùng đó có hình dạng, màu sắc ra sao?
 - (3) Nó giúp ích gì cho em trong học tập.
 - (4) Em có nhận xét hay suy nghĩ gì về đồ dùng đó?
- HS chia sẻ.
 - + *Bút chì, thước kẻ, ...*
 - + *Hình chữ nhật, hình trụ thon dài, màu trắng, màu vàng, ...*
 - + *Thước kẻ - giúp em viết thẳng hàng.*
 - Bút chì – giúp em vẽ những thứ mình thích...*
 - + *Em thích đồ dùng đó/ Em thấy nó thật dễ thương/ Em thấy nó thật có ích...*
- YC HS hoạt động cặp đôi, cùng nói về đồ dùng học tập theo câu hỏi gợi ý

trong SGK.

- HS hoạt động nhóm 2, nói cho nhau nghe.
- GV có thể đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.35.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- GV nhận xét tuyên dương HS.

2. Đọc mở rộng (10 - 12')

- HS nêu YC bài 1, 2, 3.
- + Cho biết phiếu đọc sách của bạn Nam có những nội dung gì?
- + Ghi chép các thông tin về cuốn sách mà em đã đọc vào phiếu đọc sách.
- + Nói về điều em thích nhất trong cuốn sách mà em đã đọc.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HD HS chia sẻ bài viết của mình với người thân.
- GV YCHS về nhà đọc và ghi lại các thông tin trên cuốn truyện mình đã đọc sau đó chia sẻ về nhân vật em thích nhất trong cuốn truyện đó.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 20 tháng 10 năm 2023

TOÁN

BÀI 15: KI – LÔ – GAM

NẶNG HƠN, NHẸ HƠN (Tiết 40)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS bước đầu cảm nhận, nhận biết về nặng hơn, nhẹ hơn, về biểu tượng đơn vị đo khối lượng ki- lô – gam (kg).
- Bước đầu biết so sánh nặng hơn, nhẹ hơn, nặng bằng nhau.
- Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Mê cung.
- Trò chơi giáo dục cho HS biết phân chia và giúp đỡ bố mẹ việc nhà.

Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.57:

+ Nêu tình huống: Hai mẹ con đi chợ, người mẹ xách túi rau và túi quả. Làm thế nào để người con biết mẹ xách túi nào nặng hơn, túi nào nhẹ hơn?

- HS trả lời: Người con trong câu chuyện có thể dùng tay xách túi rau và túi quả để nhận biết túi nào nặng hơn, nhẹ hơn.

- GV: dùng tay cảm nhận nặng hơn, nhẹ hơn. Ngoài cách này ta còn có thể dùng cân.

- Cho HS quan sát hình ảnh a trong sgk tr 57. GV hỏi: Túi nào nặng hơn? Túi nào nhẹ hơn?

- HS quan sát và trả lời: Túi quả nặng hơn túi rau, túi rau nhẹ hơn túi quả.

- GV giải thích: Khi đặt vật cần so sánh lên hai đĩa cân, nếu kim chỉ về phía bên nào thì vật đó nặng hơn hoặc cân bên nào thấp hơn vật bên đĩa cân đó nặng hơn. Ngược lại vật kia nhẹ hơn.

- Cho HS quan sát hình b và cho biết quả dưa hấu như thế nào so với hai quả bưởi?

- HS trả lời: Quả dưa hấu bằng hai quả bưởi.

- GV giải thích: Kim chỉ chính giữa hay hai đĩa cân ngang hàng nhau thì hai vật đó có cân nặng bằng nhau.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV lấy ví dụ: Cô có 1 hộp phấn và 1 quyển sách. Làm thế nào để biết vật nào nặng, vật nào nhẹ?

- 1 – 2 HS trả lời.

Hoạt động Luyện tập (18 – 20')

GV HDHS làm bài 1, 2, 3 SGK trang 58 và Vở thực hành Toán; kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Quan sát tranh rồi chọn câu đúng.

Quan sát tranh rồi chọn câu đúng.

- A. Con gấu nặng hơn 3 con chó.
- B. Con gấu nhẹ hơn 3 con chó.
- C. Con gấu nặng bằng 3 con chó.



- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS quan sát tranh và chọn đáp án đúng.

- GV gọi HS chọn đáp án và giải thích đáp án mình chọn.(Đáp án A là **đáp án đúng**.)

- GV nhận xét, tuyên dương.

GV chốt cách so sánh khối lượng các vật khi dùng cân.

Bài 2: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.



- a) Mèo và chó, con nào nặng hơn?
- b) Mèo và thỏ, con nào nặng hơn?
- c) Mèo, chó và thỏ, con nào nặng nhất, con nào nhẹ nhất?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi theo SGK tr 58.

- GV thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Vở Thực hành Toán

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV gọi đại diện 1,2 nhóm chia sẻ kết quả.

a) Con chó nặng hơn con mèo.

b) Con mèo nặng hơn con thỏ.

c) Con chó nặng nhất, con thỏ nhẹ nhất.

- GV đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.



- a) Quả cam nặng bằng mấy quả chanh?
- b) Quả táo nặng bằng mấy quả chanh?
- c) Quả bưởi nặng bằng mấy quả chanh?

- Gọi HS đọc YC bài.

- GV cho HS làm ý a và ý b. Yêu cầu HS dựa vào kết quả ý a và ý b để tìm ra câu trả lời ý c.

- GV gọi HS chia sẻ bài làm.

- HS trả lời.

a) Quả cam nặng bằng 4 quả chanh

b) Quả táo nặng bằng 3 quả chanh.

c) Cả táo và cam nặng bằng 7 quả chanh. Mà quả bưởi nặng bằng quả táo và quả cam. Nên quả bưởi nặng bằng 7 quả chanh.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố (1 – 2')

- Lấy ví dụ về nặng hơn, nhẹ hơn từ các đồ dùng học tập của mình.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

HOẠT ĐỘNG STEM

BÀI 2. XUỒNG MÁY (2 Tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 95 – 100% HS nêu được tên các bộ phận chính của bộ lắp ráp mô hình xuồng máy.
- 95% HS thực hành lắp ráp được mô hình xuồng máy và bước đầu giới thiệu được cách lắp ráp.
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, làm việc nhóm.
- HS biết sống thân thiện với môi trường, có ý thức sử dụng đồ tái chế.
- Hứng thú tham gia các hoạt động khám phá khoa học.

II. CHUẨN BỊ:

- GV:
- Tranh ảnh minh họa bài học
- Clip hướng dẫn thực hành
- Phiếu học tập
- Bộ lắp ráp mô hình Xuồng máy phát cho nhóm HS.
- HS:
- Bảng dính hai mặt.
- Đồ dùng tái chế (bìa các-tông, bìa màu,...)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (3 – 5')

Tìm hiểu về các phương tiện giao thông đường thủy

- GV cho HS quan sát tranh các phương tiện giao thông đường thủy và trả lời câu hỏi: Kể tên phương tiện giao thông có trong hình dưới đây.
- Chúng ta cùng tìm hiểu về phương tiện giao thông: Xuồng máy.

Hoạt động Khám phá (18 – 20')

Tìm hiểu cấu tạo của mô hình xuồng máy

- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SHS.
- GV yêu cầu HS nêu tên các bộ phận của xuồng máy.

GV chốt lại cấu tạo của xuồng máy gồm 4 phần chính: vỏ xuồng, nguồn điện, cánh quạt và động cơ.

Tìm hiểu các chi tiết của bộ lắp ráp mô hình xuồng máy

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát hình trong SHS và hoàn thành bài tập: Quan sát hình, viết số lượng các chi tiết của bộ lắp ráp.

- Một số HS đại diện chia sẻ kết quả của nhóm trước lớp về số lượng các chi tiết. Các nhóm khác bổ sung (Nếu cần).

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu công dụng từng chi tiết: GV cho HS quan sát từng chi tiết và đặt câu hỏi công dụng từng chi tiết.

- GV gọi HS nhắc lại các công dụng đó.

Hoạt động thực hành (23 - 25')

Lắp ráp mô hình xuồng máy

Chuẩn bị

- GV phát cho mỗi nhóm HS 1 bộ lắp ráp xuồng máy.

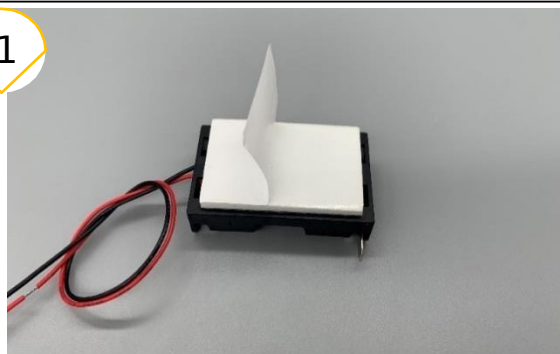
GV yêu cầu HS quan sát các chi tiết trong bộ lắp ráp mô hình xuồng máy.

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Quan sát và trình bày lại các chi tiết của bộ lắp ráp mô hình xuồng máy.

Cách thực hiện

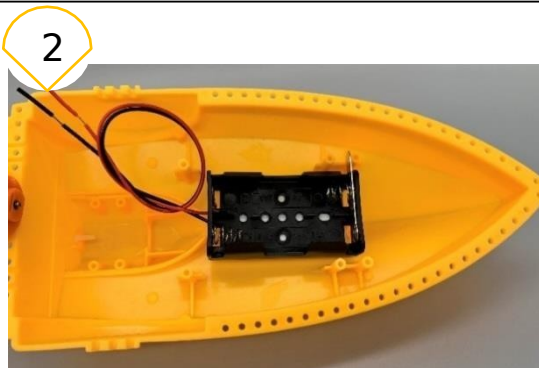
GV hướng dẫn HS lắp ráp xuồng máy theo các bước:

1



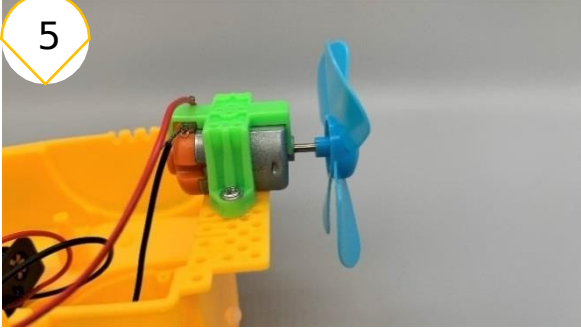



Bóc lớp bằng dính ở

2



Dán khay pin vào vỏ

<p>3</p>  <p>Tuốt đầu dây điện</p>	<p>4</p>  <p>Nối dây của khay pin với động cơ. (Dây màu đen nối bên phải động cơ dây màu đỏ nối bên)</p>
<p>5</p>  <p>Gắn cánh quạt vào</p>	<p>6</p>  <p>Lắp pin cho sẵn</p>

Chia sẻ và hoàn thiện sản phẩm

- GV mời đại diện một số HS chia sẻ sản phẩm của mình (chọn HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng và HS lắp ráp chưa chính xác)
- Các HS khác lắng nghe và góp ý.
- GV và HS cùng nhận xét sản phẩm của HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng ở từng bước cụ thể.
- GV yêu cầu các HS chưa hoàn thiện sản phẩm sẽ hoàn thiện sản phẩm (GV có thể yêu cầu các HS làm tốt sang giúp đỡ các bạn chưa hoàn thiện sản phẩm)
- GV yêu cầu HS hoàn thiện và giới thiệu về sản phẩm.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (13 – 15')

- GV và HS cùng tổ chức chơi một số trò chơi có sử dụng xướng máy.
- *Gợi ý:* GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi đua xướng (Nếu có điều kiện).

- + GV công bố luật chơi: Chuẩn bị đường các làn đua theo nhóm ở hồ hoặc bể bơi của trường. Các nhóm chuẩn bị xuống của nhóm, xuất phát cùng lúc. Xuống của nhóm nào về đích trước thì nhóm đó dành chiến thắng.
- + Các nhóm sẵn sàng thử nghiệm sản phẩm của nhóm trong trò chơi.
- + GV cùng HS tuyên dương nhóm chiến thắng.
- + Chia sẻ cảm xúc khi tham gia trò chơi.
- GV lưu ý HS giữ an toàn khi chơi ở bể bơi.
- Cùng người thân thay thế một số bộ phận của xuống máy (thay thế vỏ xuống bằng vật liệu tái chế như hộp nhựa, hộp thiếc,...) lắp ráp mô hình và nộp lại sản phẩm vào giờ học STEM tiếp theo.

TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ (5 phút)

- GV nhận xét quá trình hoạt động của HS.
- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ cùng người thân thực hiện lắp ráp mô hình xuống máy.
- Yêu cầu HS thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT CƯỜNG CỐ

TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM, DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI (Tiết 15)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng tìm được từ ngữ chỉ sự vật (từ chỉ đồ dùng học tập).
- Củng cố cách đặt câu nêu công dụng của đồ dùng học tập.
- Củng cố cách đặt đúng dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi ở cuối câu.
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, đặc điểm.
- Rèn kỹ năng đặt câu nêu công dụng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc bài “Chicken dance”.

Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')

Bài 1: Nói tên các đồ dùng có ở trong góc học tập

- GV YC HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, nêu:

+ Tên các đồ dùng học tập (*Cái bàn, ghế, tủ sách, đèn học, bút, thước kẻ, kéo, cặp sách, hộp bút,*).

- GV hỗ trợ HS gấp khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Đặt câu nêu công dụng của đồ dùng học tập

- HS đọc YC.
- GVYC HS nêu cấu trúc câu nêu công dụng đồ dùng học tập (Tên sự vật + Dùng để làm gì?)
- HS làm việc nhóm 4 kể tên đồ dùng học tập và đặt câu nêu công dụng của đồ dùng đó theo mẫu.
- Các nhóm thi nhau nêu nối tiếp câu nêu công dụng.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3: Dấu chấm, dấu hỏi chấm

- HS đọc YC bài 3.
- HS đóng vai: Nam và Mai, đọc đoạn thoại.
- HDHS và yêu cầu làm nhóm 2.
- HS chia sẻ bài làm.
- 2 HS đọc lại đoạn thoại.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')

- Hãy đặt câu chỉ đặc điểm, công dụng của 2 đồ dùng học tập.
- HS đặt câu.
- HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM LÀ AI? (Tiết 24)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS có khả năng tự nhận xét và đánh giá bản thân về những điều đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Em là ai.
- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
- Thể hiện được cảm xúc của bản thân trong các hoạt động trải nghiệm.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: Bài ca Newton

Hoạt động Khám phá (10 – 12')

- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi, chia sẻ trước lớp những hoạt động và cảm xúc của mình khi tham gia các hoạt động học tập, rèn luyện trong chủ đề.

- GV gợi ý cho HS các câu hỏi thảo luận:

+ *Em đã thực hiện tốt những việc gì trong chủ đề này? Những việc nào em cần cố gắng hơn?*

+ *Em thích hoạt động nào nhất trong chủ đề? Vì sao?*



- GV tổ chức cho HS hát một bài hát tập thể thể hiện sự đoàn kết, vui vẻ.

Sinh hoạt lớp(15 – 17')

* Các tổ bình xét thi đua trong tuần.

- Các tổ báo cáo tình hình học tập và các hoạt động trong tuần.
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung.
- Từng cá nhân tự nhận xét

* GV nhận xét các nền nếp học tập trong tuần.

1. Về học tập :.....
2. Về đạo đức :.....
3. Về lao động vệ sinh :.....
4. Về phong trào :.....
5. Các mặt khác :.....

- Phương hướng tuần tới :

1. Về học tập :

- Tất cả HS chấp hành nội quy của nhà trường.
- Thực hiện rèn chữ viết và giữ gìn VSCĐ.
- Đến lớp thuộc bài và chép bài ,làm bài đầy đủ.

2. Về đạo đức :

- Không vi phạm nội quy trường,lớp.
- Lễ phép với thầy cô,thương yêu và giúp đỡ bạn bè. Không nói tục, chửi thề, đánh nhau.....

3. Về lao động vệ sinh:

- Quét dọn,vệ sinh lớp học hàng ngày kể cả hành lang, không xả rác bừa bãi. Đồ rác đúng nơi qui định.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 - 2')

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Phó Hiệu trưởng

Doãn Thị Cúc

Khối trưởng

Vũ Phương Thủy

Giáo viên

Vũ Phương Thủy